

Số: **36** /QĐ-BTP

Hà Nội, ngày **07** tháng **01** năm **2016**

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua
ngành Tư pháp năm 2016**

95
13/02

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Tư pháp;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng,

QUYẾT ĐỊNH:

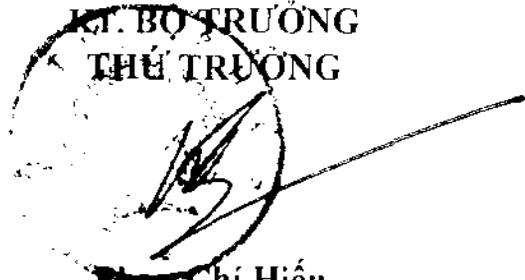
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch phát động phong trào thi đua ngành Tư pháp năm 2016”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Thi đua – Khen thưởng, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ; Trưởng, Phó trưởng các Cục, Khu vực thi đua; Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban TĐKT Trung ương (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết và chỉ đạo thực hiện);
- Thành viên HĐTĐKT ngành Tư pháp (để biết);
- Cổng Thông tin điện tử BTP (để đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ TĐKT.

TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP
THỨ TRƯỞNG

Phan Chí Hiếu

Hà Nội, ngày **07** tháng **01** năm 2016

KẾ HOẠCH

Phát động phong trào thi đua ngành Tư pháp năm 2016

*(Ban hành kèm theo Quyết định số **36** /QĐ -BTP
ngày **07** tháng **01** năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

Để tạo khí thế thi đua sôi nổi, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo của mỗi tập thể, cá nhân thiết thực lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII; kỷ niệm 86 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2016); kỷ niệm 71 năm Ngày thành lập Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945-02/9/2015); kỷ niệm 71 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp (28/8/1945-28/8/2016), góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2016-2020) của cả nước và địa phương, Bộ Tư pháp phát động tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong Ngành phong trào thi đua năm 2016 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo của các tập thể, cá nhân; tạo khí thế thi đua sôi nổi, sâu rộng, đều khắp trong toàn Ngành, phấn đấu hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2016.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân thực hiện tốt các phong trào thi đua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua; tạo nòng cốt, sự lan tỏa trong các phong trào thi đua.

- Tăng cường sự đoàn kết, hợp tác, phối hợp, trao đổi, học tập, chia sẻ kinh nghiệm giữa các tập thể, cá nhân trong các cơ quan, đơn vị, Cụm, Khu vực thi đua và trong toàn Ngành.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức các phong trào thi đua phải gắn với lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của Bộ, Ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương, tạo động lực và sức mạnh tổng hợp trong tổ chức thực hiện. Các phong trào thi đua phải có chủ đề, nội dung, tiêu chí cụ thể, tập trung vào những nhiệm

vụ trọng tâm, phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tế của Ngành, cơ quan, đơn vị. Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực phong trào thi đua ***“Toàn ngành Tư pháp đoàn kết, sáng tạo, kỷ cương, thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao năm 2016”***, gắn kết với các phong trào thi đua ***“Ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới”***, ***“Cán bộ Tư pháp tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*** giai đoạn 2016-2020 và các phong trào thi đua theo đợt, chuyên đề khác do Bộ phát động.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng, phát hiện nhân tố mới, cách làm hay để kịp thời rút kinh nghiệm và nhân rộng.

- Thực hiện công khai, dân chủ trong bình xét thi đua, tạo môi trường quan hệ biện chứng giữa thi đua và khen thưởng để thi đua thực sự là động lực to lớn để hoàn thành các nhiệm vụ, là cơ sở để thực hiện công tác khen thưởng. Đổi mới quy trình, nâng cao chất lượng công tác khen thưởng, bảo đảm khen thưởng khách quan, chính xác, công khai, công bằng và kịp thời; tăng tỷ lệ khen thưởng hợp lý đối với công chức, viên chức chuyên môn, nghiệp vụ và người trực tiếp lao động.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA

Thực hiện kế hoạch công tác năm 2016, bám sát nhiệm vụ chính trị được giao, phát huy truyền thống 70 năm xây dựng và phát triển, toàn ngành Tư pháp ra sức thi đua, quyết tâm phấn đấu hoàn thành đầy đủ, vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, với các phong trào thi đua, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Phong trào thi đua

1.1. Phong trào thi đua “Toàn ngành Tư pháp đoàn kết, sáng tạo, kỷ cương, thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao năm 2016”

Triển khai hiệu quả, thiết thực phong trào thi đua ***“Toàn ngành Tư pháp đoàn kết, sáng tạo, kỷ cương, thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao năm 2016”*** nhằm tạo động lực thúc đẩy toàn Ngành thực hiện tốt 11 nhiệm vụ công tác trọng tâm, cụ thể:

1.1.1. Tập trung phổ biến, quán triệt, triển khai Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, nhất là chủ trương, chính sách liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Bộ, Ngành. Thực hiện tốt chương trình xây dựng luật, pháp lệnh, trong đó tập trung xây dựng các dự án Luật để tiếp tục cụ thể hóa các quy định của Hiến pháp về bảo vệ, bảo đảm quyền con người, quyền công dân như Luật trách nhiệm bồi thường Nhà nước (sửa đổi), Luật trợ giúp pháp lý (sửa đổi), Luật chứng thực và Luật lý lịch tư pháp (sửa đổi); phối hợp chính lý, hoàn thiện các dự án Luật tiếp

cận thông tin, Luật đấu giá tài sản, Luật ban hành quyết định hành chính. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác góp ý, thẩm định VBQPPL, gắn kết với công tác kiểm soát thủ tục hành chính, kiểm tra VBQPPL và theo dõi thi hành pháp luật. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, giám sát việc xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh.

1.1.2. Triển khai thi hành kịp thời, có hiệu quả các luật có hiệu lực trong năm 2016; tập trung quyết liệt, bảo đảm thực hiện tốt những quy định mới của Luật ban hành VBQPPL. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện tốt Bộ luật dân sự (sửa đổi), Bộ luật hình sự (sửa đổi) và Nghị quyết của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật này bảo đảm đồng bộ với việc triển khai thi hành Bộ luật tố tụng dân sự (sửa đổi), Bộ luật tố tụng hình sự (sửa đổi), Luật tố tụng hành chính (sửa đổi).

1.1.3. Đổi mới phương thức và tăng cường hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là các bộ luật, luật, nghị quyết mới được Quốc hội thông qua; triệt để ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực này. Chủ động thông tin, tuyên truyền chủ trương, chính sách mới, các vấn đề dư luận quan tâm trong quá trình xây dựng dự thảo VBQPPL và kịp thời cập nhật VBQPPL vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật, tạo điều kiện để mọi cá nhân, tổ chức tiếp cận, khai thác, sử dụng pháp luật làm phương tiện, công cụ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Tổ chức tốt Hội thi hòa giải viên giỏi toàn quốc lần thứ II.

1.1.4. Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Luật hộ tịch, Luật căn cước công dân theo hướng hiện đại hóa, chuyên nghiệp hóa công tác đăng ký, thống kê hộ tịch, trong đó tập trung triển khai thực hiện thi điểm đăng ký khai sinh và cấp số định danh cá nhân, gắn với việc xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân, tiến tới xây dựng, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để thực hiện đồng bộ trên phạm vi toàn quốc.

1.1.5. Nâng cao chất lượng công tác thi hành án dân sự, hành chính, bảo đảm sự phát triển bền vững, phấn đấu đạt hoặc vượt các chỉ tiêu được giao tại Quyết định số 2167/QĐ-BTP ngày 09/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự và các văn bản hướng dẫn thi hành.

1.1.6. Tập trung triển khai hiệu quả Luật xử lý vi phạm hành chính; tiến hành rà soát các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính với Bộ luật hình sự (sửa đổi). Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 77/2014/QH13 của Quốc hội liên quan đến việc đưa người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào các cơ sở cai nghiện bắt buộc; tập trung theo dõi, đôn

độc, kiểm tra việc thực hiện thống nhất, đồng bộ các quy định của pháp luật liên quan đến các biện pháp xử lý hành chính. Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính. Tăng cường công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật gắn với kiểm tra VBQPPL và KSTTHC, trong đó tập trung vào lĩnh vực nhà ở xã hội, người có công.

1.1.7. Đổi mới mạnh mẽ việc giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức theo hướng tập trung, trực tiếp giải quyết công việc, có sự giám sát chặt chẽ của cấp có thẩm quyền, sự phối hợp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan; thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức qua dịch vụ bưu điện. Tiếp tục triển khai Kế hoạch đơn giản hóa TTHC trọng tâm năm 2015 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và các nội dung theo chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ liên quan đến TTHC trong các lĩnh vực thuế, hải quan, đầu tư, đất đai,...

1.1.8. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động hỗ trợ tư pháp, trong đó tập trung thực hiện việc chuyển đổi mô hình hoạt động các Phòng công chứng, Văn phòng công chứng theo quy định của Luật công chứng; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Quốc hội chính lý, hoàn thiện, sớm trình Quốc hội thông qua dự án Luật đấu giá tài sản và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức thực hiện tốt Luật này sau khi Quốc hội thông qua. Tổ chức thực hiện thống nhất, đồng bộ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý trên phạm vi cả nước. Tổ chức triển khai hiệu quả Nghị quyết của Quốc hội về thực hiện chế định thừa phát lại tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; nghiên cứu đề xuất việc xây dựng Luật Thừa phát lại.

1.1.9. Xử lý kịp thời các vấn đề pháp lý phát sinh trong quá trình hội nhập quốc tế, đàm phán, ký kết và thực hiện điều ước quốc tế, trong đó khẩn trương rà soát, đề xuất hoàn thiện hệ thống pháp luật, đảm bảo phù hợp với các cam kết của Việt Nam trong Hiệp định thương mại tự do với Liên minh Châu Âu (EVFTA) và Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP). Tăng cường các hoạt động hợp tác đa phương trong lĩnh vực tư pháp và pháp luật; nghiên cứu xác định nhu cầu hợp tác trong khuôn khổ ASEAN, trong đó ưu tiên các hoạt động hợp tác với các nước Lào, Campuchia.

1.1.10. Thực hiện tốt việc chuyển giao thể hệ Lãnh đạo Bộ. Nâng cao hơn nữa kỷ cương, kỷ luật công vụ trong toàn Ngành; tập trung kiểm tra, thanh tra để xử lý nghiêm các tổ chức hành nghề tư pháp vi phạm pháp luật; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những trường hợp cán bộ, công chức nhũng nhiễu, gây phiền hà, vi phạm pháp luật. Tăng cường đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng đội ngũ

cán bộ làm công tác tư pháp và pháp luật, nhất là cán bộ tư pháp cấp huyện và cán bộ, công chức làm công tác hộ tịch, đảm bảo đáp ứng yêu cầu công việc được giao. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan chính lý, hoàn thiện Pháp lệnh đào tạo nguồn thẩm phán, kiểm sát viên, luật sư. Triển khai có kết quả Đề án xây dựng Trường Đại học Luật Hà Nội thành trường trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật và Đề án xây dựng Học viện Tư pháp thành trung tâm lớn đào tạo các chức danh tư pháp.

1.1.11. Từng bước hiện đại hóa, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải tiến chế độ báo cáo, thống kê trong các lĩnh vực quản lý của Bộ; đảm bảo hết năm 2016, 100% các dịch vụ công được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3, tiến tới thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả trực tuyến hoặc qua đường bưu điện (dịch vụ công trực tuyến mức độ 4) trong các lĩnh vực đăng ký giao dịch bảo đảm, lý lịch tư pháp, quốc tịch theo tinh thần, nội dung Nghị quyết số 36a/NQ-CP của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

1.2. Phong trào thi đua “Ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới”

Tiếp tục quán triệt, triển khai có hiệu quả giai đoạn 02 (2016-2020) phong trào thi đua “***Ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới***” ban hành kèm theo Quyết định số 2611/KH-BTP ngày 03/4/2012 của Bộ Tư pháp gắn với nhiệm vụ chính trị của Bộ, Ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị. Trên cơ sở những kết quả đã đạt được, những bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình triển khai giai đoạn 01 để xây dựng các giải pháp phù hợp, nhân rộng các mô hình mới, điển hình mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, phát huy sức mạnh tổng hợp trong tổ chức triển khai phong trào.

Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ưu tiên lựa chọn tổ chức thực hiện một số việc cụ thể, thiết thực trong công tác xây dựng, thi hành pháp luật; kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính; phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở; thi hành án dân sự; hành chính tư pháp; bồi trợ tư pháp; lý lịch tư pháp; trợ giúp pháp lý; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ pháp luật và các chức danh tư pháp, đào tạo trung cấp luật, khắc phục những hạn chế, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, pháp luật, phục vụ tốt yêu cầu đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới.

Mỗi Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự lựa chọn ít nhất 02 điểm cấp xã trên địa bàn để có kế hoạch ưu tiên tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu trong phong trào thi đua được phát động tại Kế hoạch số 2611/KH-BTP ngày 03/4/2012 của Bộ Tư pháp.

1.3. Phong trào thi đua “Cán bộ Tư pháp tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”

Tiếp tục thực hiện hiệu quả, thiết thực phong trào thi đua “Cán bộ Tư pháp tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” ban hành kèm theo Quyết định số 819/QĐ-BTP ngày 10/5/2012 của Bộ Tư pháp. Từ các chuyên đề liên quan đến việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” như: Đăng ký thực hiện các chuẩn mực đạo đức theo tư tưởng Hồ Chí Minh; nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; các chuyên đề “Học tập tư tưởng Hồ Chí Minh trong nói và làm”, “Học tập tư tưởng Hồ Chí Minh về chống chủ nghĩa cá nhân”, “Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức công vụ”...

Các cơ quan, đơn vị gắn kết với nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn để đổi mới, đa dạng hóa các nội dung tổ chức phong trào thi đua trong phạm vi, đối tượng cụ thể của mình. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp ban hành kèm theo Quyết định số 2659/QĐ-BTP ngày 03/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp gắn với thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao; đảm bảo 100% cơ quan, đơn vị, cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thực hiện nghiêm túc, thực chất, tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả công tác, về tư tưởng chính trị, đạo đức, tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật, kỷ cương, lối sống, phong cách theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng đơn vị, tổ chức Đảng và các đoàn thể chính trị, xã hội trong sạch, vững mạnh; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư, Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí do Bộ ban hành; tích cực phòng chống tham nhũng; đề cao trách nhiệm, siết chặt kỷ cương, kỷ luật, không để xảy ra hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị.

1.4. Các phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề khác do Bộ Tư pháp phát động

Bên cạnh các phong trào thi đua thường xuyên, căn cứ vào tình hình thực tế, yêu cầu của nhiệm vụ công tác, tùy từng thời điểm, Bộ sẽ phát động các phong trào thi đua theo chuyên đề, theo đợt phù hợp khác nhằm thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, đột phá vào những nhiệm vụ, lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm để kịp thời giải quyết khó khăn, tồn tại, hạn chế, những vấn đề bức xúc, nổi cộm trong công tác. Xác định là phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề, chỉ có khoảng thời

gian nhất định, do đó, trước hết, cấp ủy, lãnh đạo và người đứng đầu cơ quan, đơn vị cần quyết tâm cao trong thực hiện chuyên đề đã đặt ra, phải tập trung nhân lực và các nguồn lực hướng vào giải quyết những khó khăn, tồn tại đó.

2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

2.1. Tiếp tục quán triệt, thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của Ngành về công tác thi đua, khen thưởng; tập trung đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua do Bộ phát động, bám sát các nhiệm vụ chính trị được giao trong chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thông qua các chỉ tiêu cụ thể, các giải pháp thực sự hiệu quả để tổ chức thực hiện.

2.2. Phát huy vai trò định hướng chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, sự phối hợp chặt chẽ của các tổ chức chính trị - xã hội, sức mạnh tổng hợp của từng cơ quan, đơn vị trong tổ chức phong trào thi đua, tạo sự chuyên biến mạnh mẽ trong phong trào thi đua, phải được phát động một cách sôi nổi, rộng khắp tới 100% cán bộ, công chức, người lao động; đảm bảo thường xuyên, liên tục, thiết thực, không phô trương, tránh hình thức, góp phần nâng cao hiệu quả công tác của từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành xuất sắc về số lượng, chất lượng và tiến độ các nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao, đặc biệt là các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2016.

2.3. Tiếp tục rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản hướng dẫn của Bộ, đảm bảo phù hợp với Luật Thi đua, khen thưởng, các văn bản hướng dẫn; Thông tư số 14/2015/TT-BTP ngày 14/10/2015 của Bộ Tư pháp và tình hình thực tiễn, kịp thời giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn về thi đua, khen thưởng của Ngành.

2.4. Đẩy mạnh việc phát hiện, tuyên truyền, biểu dương, tôn vinh và nhân rộng nhân tố mới, những điển hình tiên tiến, gương “Người tốt, việc tốt” bằng nhiều hình thức, đặc biệt là trên “Trang thông tin Thi đua, khen thưởng ngành Tư pháp” và các báo, tạp chí của Ngành, Bản tin Tư pháp các địa phương; quan tâm, tạo điều kiện để các điển hình tiên tiến được tuyên truyền, nêu gương, lan tỏa trong đơn vị, toàn Ngành và cộng đồng. Xây dựng chương trình, kế hoạch, kịp thời phát hiện, bồi dưỡng các nhân tố mới, điển hình mới, những tấm gương có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua trên từng lĩnh vực công tác tư pháp để làm nòng cốt đẩy mạnh phong trào thi đua, tạo sự lan tỏa trong toàn Ngành. Phát huy vai trò của các cấp, đoàn thể, các kênh thông tin trong việc phát hiện các điển hình để khen thưởng, đề xuất khen thưởng theo thẩm quyền.

2.5. Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá phong trào thi đua, công tác khen thưởng gắn với kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2016 của các cơ quan, đơn vị và Hội đồng Thi đua – Khen thưởng các cấp, đưa phong trào thi đua, công tác khen thưởng ngày càng đi vào nền nếp, hiệu quả và thực chất.

2.6. Việc khen thưởng phải đạt mục đích “Động viên, giáo dục, nêu gương”; bảo đảm chính xác, công khai, công bằng, kịp thời, thiết thực, thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng.

2.7. củng cố, kiện toàn và nâng cao vai trò, trách nhiệm trong hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và vai trò tham mưu của cơ quan chuyên trách, cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng các cấp để tham mưu cho Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong tổ chức triển khai phong trào thi đua và thực hiện chính sách khen thưởng. Phân công cụ thể cho các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành kiểm tra, giám sát việc tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng của các địa phương, đơn vị. Tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng trong toàn Ngành.

2.8. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính trong tiếp nhận, quản lý, lưu trữ, tra cứu, thống kê dữ liệu các phong trào thi đua, hồ sơ đề nghị khen của các tập thể, cá nhân trong toàn Ngành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đợt thi đua

Phong trào thi đua năm 2016 được tổ chức thực hiện thường xuyên ngay từ đầu năm, trong đó cao điểm là hai đợt:

1.1. Đợt thi đua thứ nhất

Thời gian từ đầu năm đến 30/6/2016, lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/2/1930-30/2/2016); kỷ niệm 126 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2016); kỷ niệm 68 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948- 11/6/2016). Tổ chức sơ kết cùng với sơ kết công tác tư pháp 06 tháng đầu năm 2016.

1.2. Đợt thi đua thứ hai

Thời gian từ 01/7/2013 đến kết thúc năm 2016, lập thành tích chào mừng kỷ niệm 71 năm Ngày thành lập nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02.9 1945–02.9 2016); chào mừng 71 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp

Việt Nam (28/8/1945–28/8/2016). Tổ chức tổng kết cùng với tổng kết công tác tư pháp năm 2016.

2. Trách nhiệm thực hiện

2.1. Trưởng, Phó trưởng các Cụm, Khu vực thi đua, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm:

2.1.1. Căn cứ vào Kế hoạch này và nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao trong chương trình, kế hoạch công tác năm 2016 được cấp có thẩm quyền phê duyệt, xây dựng, ban hành kế hoạch phát động, tổ chức thực hiện các phong trào thi đua đối với những tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý, gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp (Vụ Thi đua - Khen thưởng) chậm nhất là ngày 15/02/2016 đối với các cơ quan, đơn vị và trước ngày 15/3/2016 đối với các Cụm, Khu vực thi đua. Các Cục Thi hành án dân sự xây dựng, ban hành kế hoạch phát động, tổ chức thực hiện phong trào thi đua đối với những tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý gửi về Tổng cục Thi hành án dân sự theo thời hạn do Tổng cục quy định.

Trong kế hoạch phát động phong trào thi đua phải xác định các nhiệm vụ, chỉ tiêu, biện pháp cụ thể sát thực, phù hợp với đặc điểm, điều kiện của mỗi Cụm, Khu vực, mỗi cơ quan, đơn vị và tổ chức phát động, triển khai thực hiện phong trào thi đua đến các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý.

2.1.2. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo và thực hiện tốt công tác sơ kết, tổng kết theo quy định. Kết thúc đợt thi đua thứ nhất, tiến hành sơ kết phong trào thi đua gửi báo cáo về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp chậm nhất là ngày 30/6/2015 đối với các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và 15/7/2015 đối với các Cụm, Khu vực thi đua và Tổng cục Thi hành án dân sự. Tổng cục Thi hành án dân sự hướng dẫn các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương thực hiện sơ kết để đảm bảo thời hạn gửi báo cáo như trên.

Kết thúc đợt thi đua thứ hai, tiến hành tổng kết phong trào thi đua, bình xét khen thưởng vào dịp tổng kết phong trào thi đua cuối năm 2016 theo quy định.

2.1.3. Đẩy mạnh việc tuyên truyền, phản ánh kết quả triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; những mô hình mới, cách làm hay sáng tạo, mang lại hiệu quả thiết thực trong công tác; những gương điển hình tiên tiến, gương “Người tốt, việc tốt” của cơ quan, đơn vị, Cụm, Khu vực thi đua trên các

phương tiện thông tin đại chúng, Báo Pháp luật Việt Nam, Trang thông tin Thi đua, khen thưởng ngành Tư pháp và Bản tin tư pháp các địa phương.

2.2. Báo Pháp luật Việt Nam đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về phong trào thi đua này; dành thời lượng thích đáng để đưa tin, bài phản ánh về các điển hình tiên tiến, gương “Người tốt, việc tốt” trong các phong trào thi đua của toàn Ngành.

2.3. Vụ Thi đua – Khen thưởng chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự, Trường các Cụm, Khu vực thi đua và các đơn vị liên quan tham mưu, giúp Bộ trưởng, Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Tư pháp hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này của các cơ quan, đơn vị, các Cụm, Khu vực thi đua.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp để được hướng dẫn hoặc báo cáo Lãnh đạo Bộ chỉ đạo, giải quyết. *mp*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phan Chí Hiếu